



# ASIA-PACIFIC TRADE AND INVESTMENT REPORT 2013

**TURNING THE TIDE: TOWARDS INCLUSIVE TRADE AND INVESTMENT**

# THÔNG ĐIỆP CHÍNH CỦA APTIR 2013

- 1. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục tăng trưởng cao, so với khu vực còn lại trên thế giới trong điều kiện không có nhu cầu mạnh mẽ từ bên ngoài.**
- 2. Khu vực châu Á – Thái Bình dương cần tiếp tục vượt qua mô hình tăng trưởng truyền thống dựa vào xuất khẩu để hướng đến hoạt động thương mại và đầu tư bao hàm (inclusive trade and investment) đem lại lợi ích cho tất cả mọi người.**



# PART 1

## RECENT TRENDS

### AND

## DEVELOPMENTS

APTIR dự báo tăng trưởng xuất khẩu vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp – *trên 5% năm 2013 và 6% năm 2014.*

*Sự quá phụ thuộc vào nhu cầu bên ngoài từ các nước lớn trong và ngoài khu vực không phải là con đường tốt cho phát triển bền vững.*



# Thương mại tiếp tục suy giảm

- Sau năm 2011, thương mại đã liên tục **suy giảm**
  - Xuất khẩu của khu vực châu Á – Thái bình dương giảm 7% năm 2012, tăng trưởng nhập khẩu dao động khoảng 1%.
- Thương mại nội vùng** vẫn giữ vai trò quan trọng
  - Trung quốc thu hút khoảng 30% xuất khẩu nội khối của các nước đang phát triển trong khu vực
- Xuất khẩu phụ thuộc vào nhu cầu của **một vài** nước
  - Trung Quốc 13%
  - US 7%, Nhật bản 6%

Tăng trưởng xuất khẩu



ASIA-PACIFIC DEVELOPING COUNTRIES 26.5%		REST OF THE WORLD 28.3%	
ASIA-PACIFIC DEVELOPED COUNTRIES 10.7%		EU-25 13.3%	US 7.4%
CHINA 13.8%			



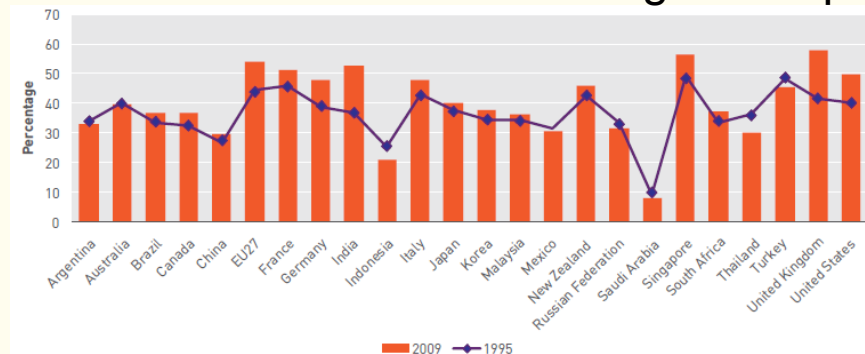
# Đà tăng trưởng thương mại dịch vụ giảm sút

- Tăng trưởng xuất khẩu/nhập nhập bằng **1/2** năm 2012
- Tăng trưởng xuất khẩu của các nước đang phát triển **tương đối ổn định**
  - Do xuất khẩu máy tính, ICT và dịch vụ lữ hành
- Dịch vụ lữ hành**: nhu cầu nội khối
- “Dịch vụ hóa - Servicification”** – một phần quan trọng trong hiệu quả và năng lực cạnh tranh của chuỗi giá trị toàn cầu

Export of services (bil \$)

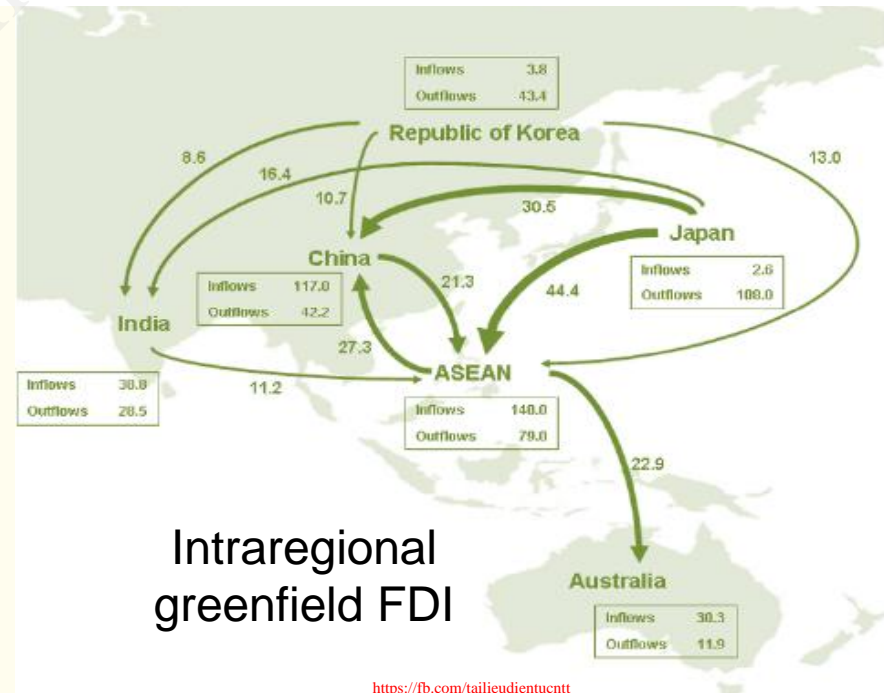
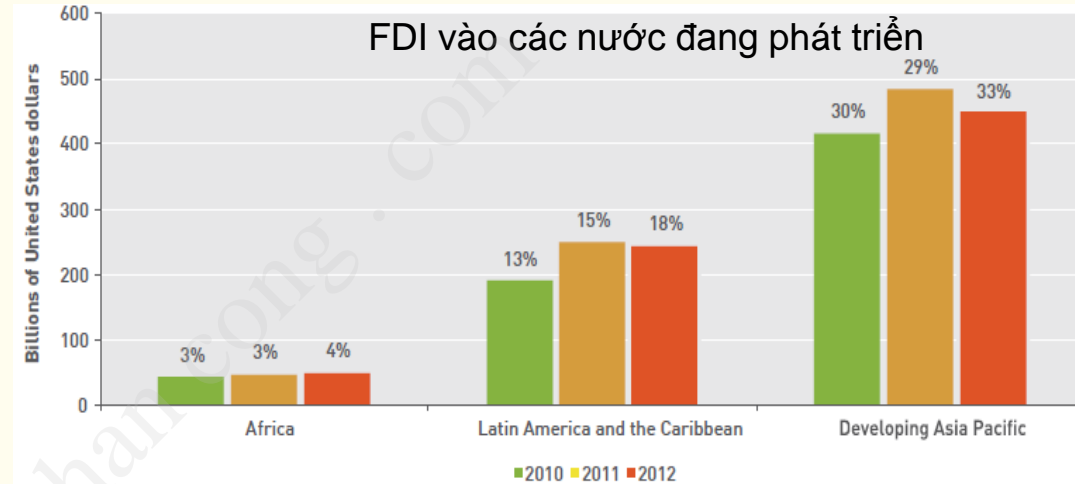


Services value added in gross exports



# Thu hút đầu tư

- Các nước đang phát triển trong khu vực chiếm **33% FDI toàn cầu**
- FDI vào các nước **LDCs** **tăng 10%**, đạt mức kỷ lục \$5,5 tỷ năm 2012
- **FDI nội khối** đang thay thế FDI từ các nước phát triển
  - Trung quốc và ASEAN là các điểm đến hấp dẫn nhất



# Khoảng cách lớn trong thuận lợi hóa thương mại

- Thuận lợi hóa thương mại khác biệt rất lớn giữa: **các nước hàng đầu và các nước LDCs**
- Thương mại **giữa các tiểu vùng tổn kém hơn** so với các nước ngoài khu vực.
- Chi phí thương mại đặc biệt cao đối với **nông sản**
- Chỉ số mới ISCCI** – xếp hạng các nước theo khả năng kết nối với chuỗi cung cấp

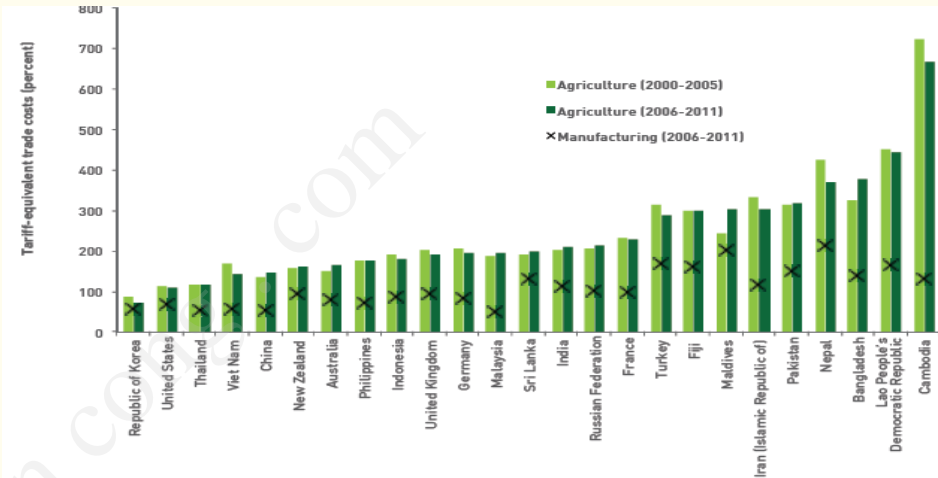
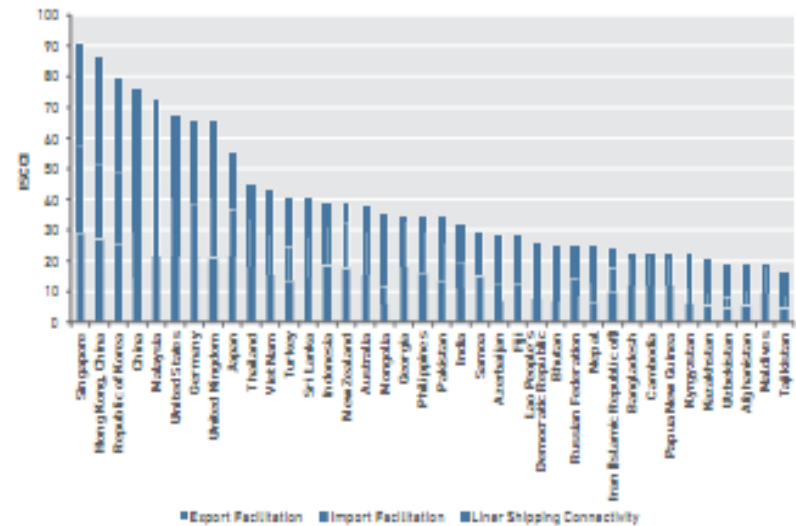


FIGURE 4.6

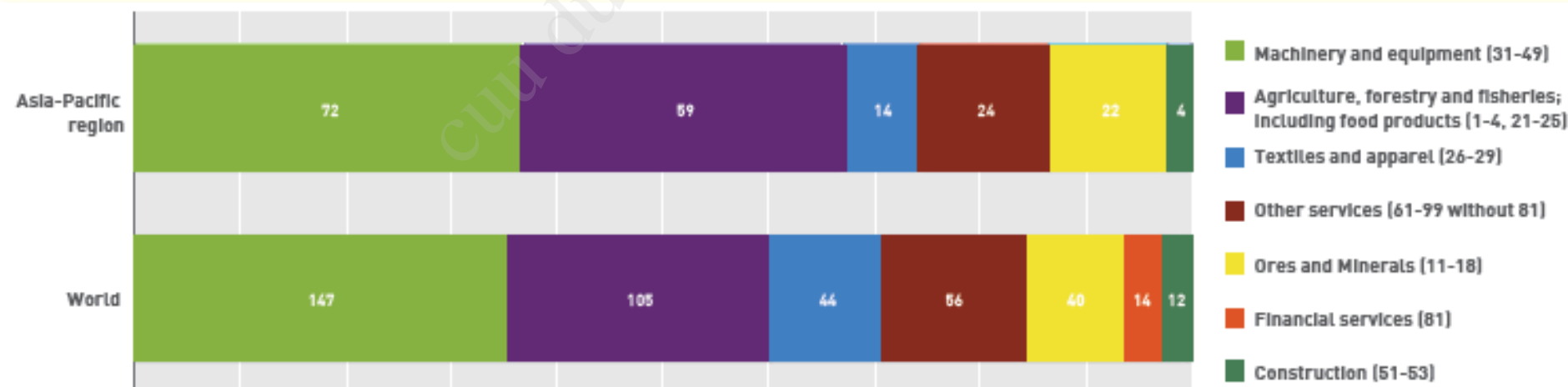
Contribution of export, import and liner shipping connectivity performance to international supply chain connectivity





# Tự do hóa và bảo hộ thương mại

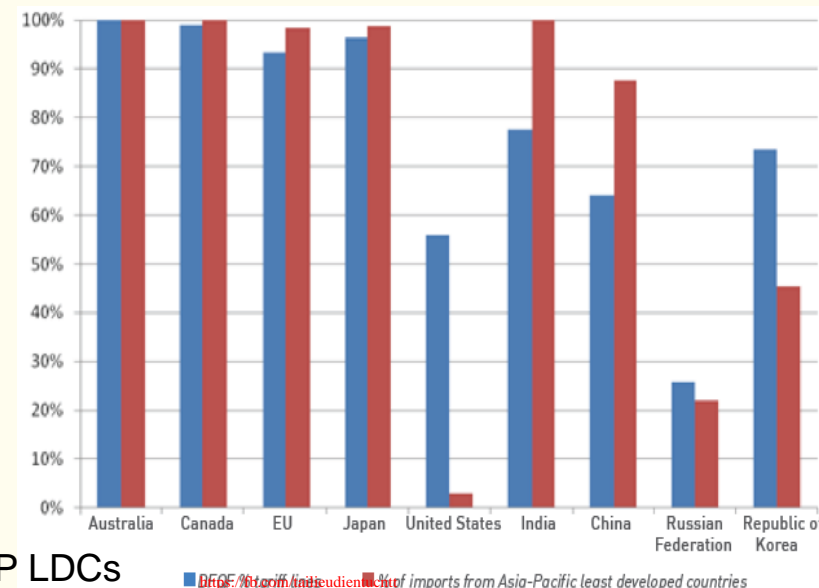
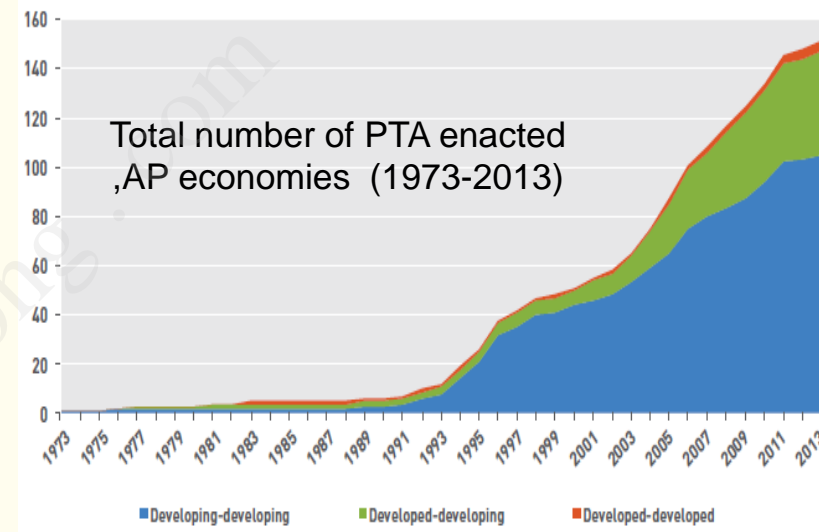
- Tự do hóa thương mại chủ yếu thông qua **giảm thuế**
- **Các biện pháp phi thuế** được sử dụng thường xuyên hơn, ngay cả trong các PTAs
  - Đối với khoáng sản, máy móc, xe cộ và thực phẩm
- **Chỉ số bảo hộ** (Index of **protectionism severity**) chỉ ra nhiều nước đang phát triển và LDCs không có khả năng sử dụng các công cụ chính sách thương mại (phòng vệ)





# Hội nhập khu vực, hướng tới các nước đang phát triển và LDCs

- Số lượng các hiệp định gia tăng, mặc dù chậm, với các **thành viên đan xen**
  - 220 hiệp định có sự tham gia của các nước trong khu vực (150 hiệp định đã có hiệu lực)
- Các nước LDCs vẫn bị **tách biệt** hoặc không hội nhập đủ mức
- Ưu đãi thuế quan đơn phương, e.g. **GSP** của các nước đang phát triển châu Á gia tăng

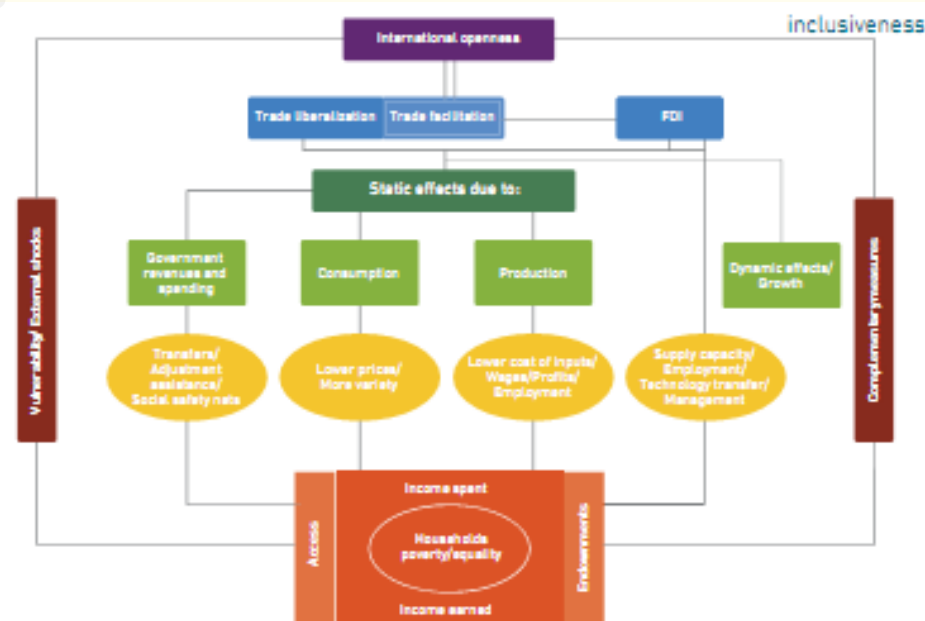


Kết thúc của mô hình “thương mại và đầu tư hiện tại và phân phối lợi ích sau này” (trade and invest now, distribute gains later)

## PART 2

### TURNING THE TIDE

towards  
inclusive  
trade and  
investment



Source: ESCAP, based on Winters (2000).

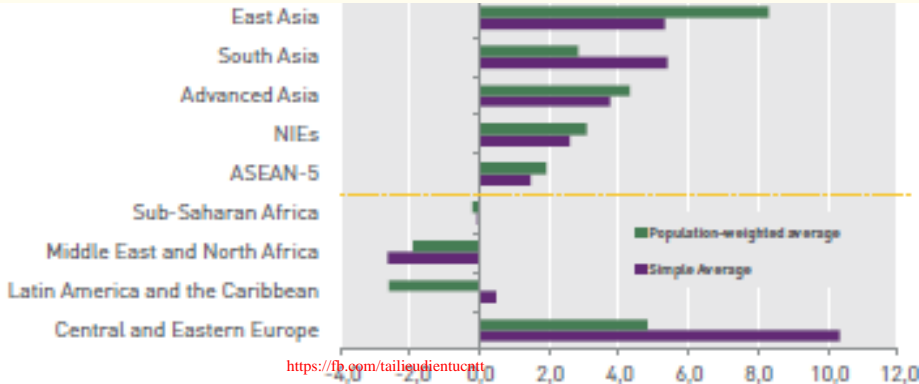
# Kết quả của giảm nghèo và các khía cạnh bao hàm khác

- **Mức nghèo tuyệt đối** giảm đáng kể; đạt được MDG 1
- **Bất bình đẳng gia tăng** và những lo ngại về:
  - Tiếp cận các cơ hội kinh tế
  - Tiếp cận y tế và giáo dục

People living on less than \$1.25 (% of population) in

	1990	2010
<b>Asia</b>	<b>55</b>	<b>20.80</b>
Bangladesh	70.2	43.2
China	60	11.6
India	47	32.7
Indonesia	54.3	18.1
Nepal	68	24.8
Philippines	30.7	18.4
Viet Nam	40.1	14
East Asia and Pacific	56.2	12.48
South Asia	53.8	31.03

Change in Gini index (in Gini points)



# Thương mại và đầu tư bao hàm

- **WB (2011): thúc đẩy thương mại hướng tới tăng trưởng và phát triển bao hàm:** tạo điều kiện cho sự dịch chuyển của người lao động và doanh nghiệp sang những khu vực có nhu cầu cao, khai thác công nghệ đem lại năng suất cao và việc làm cho đông đảo người lao động và doanh nghiệp
- **UNCTAD (2007): Toàn cầu hóa và phát triển bao hàm:** Quá trình toàn cầu hóa đem lại lợi ích cho các quốc gia và lĩnh vực trước đây bị loại bỏ.
- **OECD (2010): thương mại và tăng trưởng hướng về người nghèo:** Thương mại thúc đẩy tăng trưởng, từ đó giảm nghèo
- **UNDP: Tăng trưởng của các thị trường bao hàm:** Đóng góp của các công ty vào phát triển nguồn nhân lực thông qua tham gia của người nghèo vào chuỗi giá trị với vai trò người tiêu dùng, sản xuất, chủ kinh doanh và người lao động
- **FAO: Chuỗi giá trị bao hàm:** Chuỗi giá trị có sự tham gia của những người nông dân nhỏ



# Đổi hướng: Hướng tới thương mại và đầu tư bao hàm

3 nhóm chính sách:

1. Các chính sách hỗ trợ
2. Các chính sách thương mại và đầu tư hòa nhập
3. Hợp tác khu vực

*Inclusive trade and investment imply that all people can participate in, and benefit from those activities.*



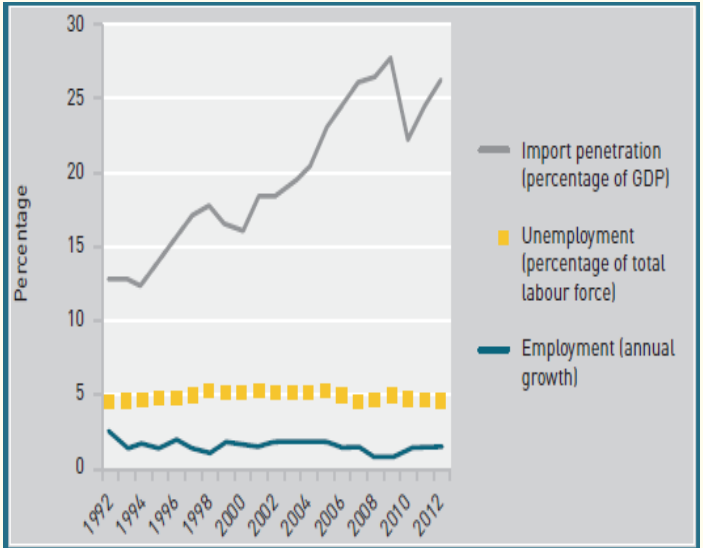
# Các chính sách hỗ trợ

Là điều kiện tiên quyết, hướng đến môi trường pháp lý, thể chế phù hợp, cơ sở hạ tầng và đối thoại xã hội minh bạch

Ví dụ:

- Cải thiện khả năng tiếp cận của người lao động vào nền kinh tế chính thức thông qua các chương trình điều chỉnh thương mại
- Quyết định mức lương dựa trên năng suất
- Tăng cường kết nối ICT nhằm thúc đẩy tăng năng suất
- Tăng đầu tư vào cơ sở hạ tầng để cải thiện năng lực cạnh tranh
- Đảm bảo bình đẳng giới trong tiếp cận giáo dục
- Đảm bảo đối thoại xã hội về cải cách chính sách

Mặc dù không có mối quan hệ trực tiếp giữa thất nghiệp và nhập khẩu nói chung, nhưng cần có sự hỗ trợ điều chỉnh ở cấp doanh nghiệp



# Các chính sách quốc gia

1. Chính sách thương mại
2. Thuận lợi hóa thương mại
3. Xúc tiến FDI
4. Phát triển DNNVV
5. Khuyến khích trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp
4. Tham vấn và phối hợp



*Countries with higher share of FDI to GDP tend to show higher aggregate productivity.*



# Hợp tác khu vực

- 1. Đảm bảo tiếp cận thị trường công bằng và tự do cho các nhà sản xuất từ các nước LDCs**
- 2. Cơ chế tài trợ thương mại khu vực để thúc đẩy sự tham gia của các DN siêu nhỏ và DNNVV vào mạng sản xuất khu vực**
- 3. Thỏa thuận thuận lợi hóa thương mại, phi giấy tờ trong khu vực**
- 4. Thúc đẩy các dự án Aid-for-Trade projects**
- 5. Thúc đẩy hợp tác công tư PPP trong khu vực và tiểu khu vực để hỗ trợ quá trình hình thành chuỗi giá trị nông nghiệp hàng hóa và công nghiệp.**





Home

About ARTNet

ARTNet Publications

Databases

Events

Training

Publication Search

Useful links

## Asia-Pacific Research and Training Network on Trade



### Recent events

### New publications

### Calls

- Capacity Building Workshop for Trade Research "Trade Flows and Trade Policy Analysis", 7-11, October 2013, Dhaka, Bangladesh
- ARTNet Seminar on Future Research Agenda for Trade Facilitation and Inclusive Growth
- ARTNet Capacity Building Workshop on CGE Modelling for Trade Policy Analysis, 22-26 July 2013, Bangkok, Thailand
- WTO/ESCAP Ninth ARTNet Capacity Building Workshop for Trade Research, 24-28 June 2013, Bangkok, Thailand
- Pro-poor trade facilitation and measures in developing Asian Countries, 26 March 2013, Bangkok, Thailand
- Regional research priorities to advance policy making in trade related areas, 25 March 2013, Bangkok, Thailand
- ARTNet Capacity Building Workshop on Use of Gravity Modeling, 19-22 March 2013, UNCC, Bangkok
- ARTNet Seminar Series on "Prospects of Indo-Pakistan trade" by Dr. Hafiz Pasha, 31

### :: ARTNet Database of Trade Publications

Please choose 'Trade Focus Area' for specific search.

**Trade Focus Area :**All Trade Focus Area ▾ ☐

Check box to include related publications from other 'Trade Focus Area'

**Keyword****Search in**

All fields ▾

**Type of Publication :****Year :**

All Years ▾

Go



LinkedIn



# Kết luận

- Khu vực vẫn tiếp tục đối mặt với **rủi ro** từ sự phục hồi chậm chạp của các nước phát triển và cân bằng giữa Trung quốc và các nền kinh tế lớn khác.
- Gia tăng thất nghiệp, bất bình đẳng trầm trọng hơn có thể dẫn đến **những tổn thương cho người nghèo** và gia tăng **bất ổn xã hội**.
- Câu trả lời không phải là từ bỏ tăng trưởng dựa trên thương mại và đầu tư, mà cần dựa trên nguyên tắc bao hàm - tăng cường khả năng tiếp cận thương mại và đầu tư của mọi **người (inclusivity)**.



# Việt Nam

- **Luồng thương mại và đầu tư**

- Thương mại hàng hóa (185,1% GDP)
- Thương mại dịch vụ (18,6% GDP)
- Luồng FDI vào (6,0% GDP)
- Thương mại với các đối tác PTAs (46% xuất khẩu, 69% nhập khẩu)

- **Rào cản và chi phí thương mại**

- Thuế suất MFN áp dụng bình quân đơn giản (9,8%)
- Chỉ số hạn chế thương mại dịch vụ (STRI)
- Chi phí thương mại (94% AVE)



Figure 4. Trade Barriers

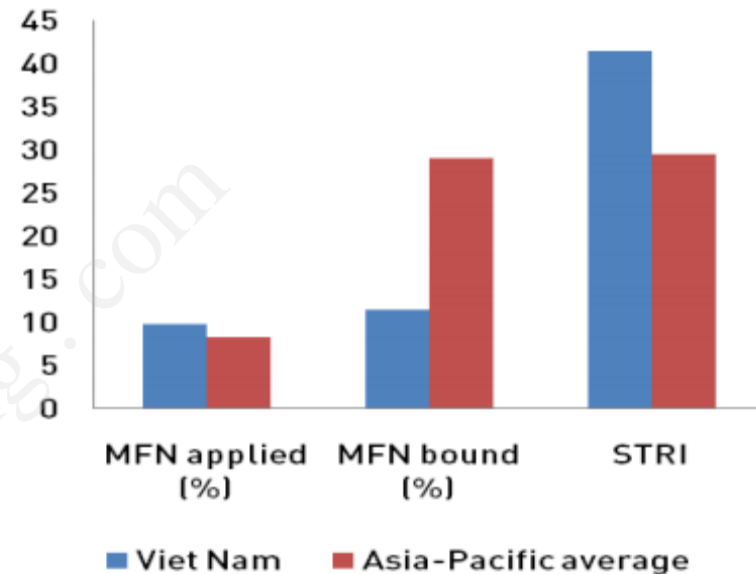
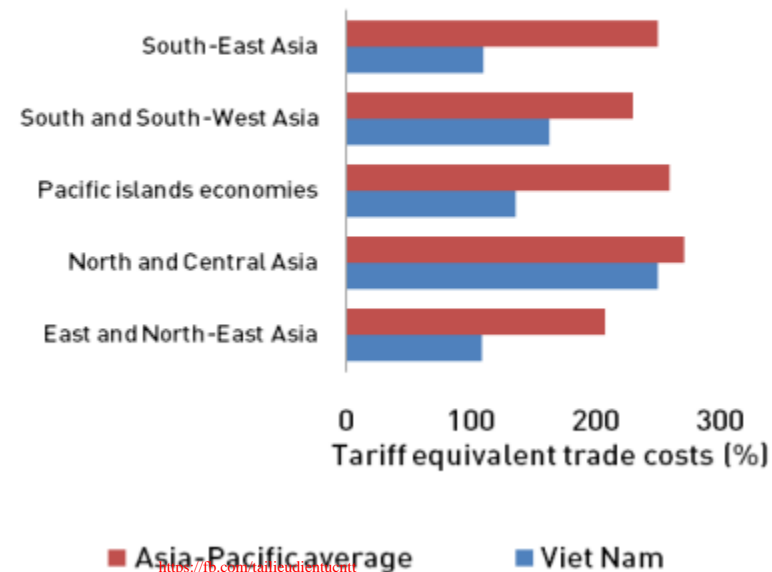


Figure 5. Trade Costs (excl. tariffs) with Asia-Pacific Subregions



# Việt Nam

- **Mức sống chung:** Human development Index (0,62), Happiness indicator (5,53)
- **Nghèo và bất bình đẳng:** GINI index (37,6), 43,4% dân số sống dưới 2\$/ngày
- **Tăng trưởng và việc làm:** tăng trưởng GDP bình quân đầu người theo PPP (4,8%/năm), tỷ lệ tham gia lực lượng lao động (61,0%)
- **Cơ hội và bình đẳng giới:** Chỉ số bình đẳng giới( 0,3), chỉ số bình đẳng giới trong giáo dục tiểu học (0,94), tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nữ (59%)
- **Y tế và giáo dục:** Đầu tư của chính phủ và y tế, giáo dục, tỷ lệ hoàn thành giáo dục tiểu học
- **Tiếp cận hạ tầng cơ bản:** nước sạch (75%), điện (97%)



**APTIR 2013 có thể download tại**

[www.unescap.org/tid/ti\\_report2013/home.asp](http://www.unescap.org/tid/ti_report2013/home.asp)

**CẢM ƠN**

